

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH Q**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 147/2019/HNGĐ
Ngày 06/ 11/2019.
V/v tranh chấp ly hôn và
nuôi con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T**

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Min

-Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Phúc và bà Trần Thị Xuân Tiên.

-Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga –thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thành- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện T, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 105/2019/TLST-HNGĐ ngày 07/8/2019 về việc “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/QĐ-TA ngày 03.10.2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 08/HNGĐ-TA ngày 18.10.2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị Lệ K**, sinh năm 1996.

Nơi ĐKKHKT: Thôn 3, xã B, huyện T, tỉnh Q

Nơi cư trú: thôn X, xã B, huyện T, tỉnh Q

-Bị đơn: Anh **Võ Trương Phi H**, sinh năm 1994.

Trú tại: Thôn 3, xã B, huyện T, Q

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

-Ý kiến của nguyên đơn: Chị Bùi Thị Lệ K và anh Võ Trương Phi H tự nguyện kết hôn vào năm 2017, có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện T, tỉnh Q. Sau khi kết hôn anh chị sống hạnh phúc được một thời gian rất ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh chị bất đồng quan điểm sống, và thời gian gần đây thì anh H có sử dụng ma túy. Tháng 5.2019, chị K mở quán buôn bán ở xã B thì anh H thường xuyên xuống gây gỗ, đập phá đồ đạc. Chị K

thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng nên yêu cầu được ly hôn anh Võ Trương Phi H.

Chị K và anh H có 01 con chung là cháu Võ Khả H, sinh ngày 14.01.2018. Chị K yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Anh chỉ không có tài sản chung và nợ chung.

Ý kiến của Kiểm sát viên:

TAND huyện T thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án thực hiện các thủ tục tố tụng, xác định tư cách tố tụng theo đúng quy định; thời hạn chuẩn bị xét xử, việc chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu được đảm bảo. Hội đồng xét xử thực hiện các hoạt động tố tụng tại phiên tòa theo đúng quy định. Nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật khi tham gia tố tụng. Bị đơn không chấp hành pháp luật khi tham gia tố tụng, không đến Tòa án để tham gia hòa giải và không tham gia phiên tòa.

Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật HNGĐ năm 2014 xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị K và giao con chung là Võ Khả H, sinh ngày 14.01.2018 cho chị K nuôi đến khi trưởng thành.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Anh Võ Trương Phi H là bị đơn trong vụ án, mặc dù đã được Tòa triệu tập hợp lệ nhưng anh H không hợp tác với Tòa án và vắng mặt trong các lần hòa giải cũng như phiên tòa ngày 18/10/2019 và phiên tòa 06/11/2019, Tòa án đã tiến hành niêm yết theo thủ tục chung theo qui định của pháp luật. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 BLTTDS Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn Võ Trương Phi H là đúng pháp luật.

[2]. Về nội dung vụ án: Chị K và anh H tự nguyện kết hôn năm 2017 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Trong thời kỳ hôn nhân, giữa anh chị có phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, anh H có hành vi bạo lực đối với chị K và hiện nay vợ chồng không còn sống chung. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng trong thời kỳ hôn nhân anh H đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của vợ chồng, làm cho hôn nhân rơi vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của chị K, cho chị K ly hôn anh H.

[3]. Về con chung: Chị K và anh H có 01 con chung tên là Võ Khả H, sinh ngày 14.01.2018. Xét thấy yêu cầu được nuôi con của chị K là phù hợp nên cần chấp nhận. Do chị K không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét

[4].Về tài sản chung và nợ chung: Chị K không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5].Về án phí: Chị Bùi Thị Lệ K phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 58, 81 và Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án, xử:

[1].Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Bùi Thị Lệ K, cho chị Bùi Thị Lệ Kiều ly hôn anh Võ Trương Phi H.

[2].Về con chung: Giao cho chị Bùi Thị Lệ K trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Võ Khả H, sinh ngày 14/01/2018 đến 18 tuổi trưởng thành.

Anh Võ Trương Phi H có quyền thăm nom, chăm sóc con chung; không ai được quyền cản trở.

[3].Về án phí: Chị Bùi Thị Lệ K phải chịu 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng y*) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng y*) mà chị K đã nộp theo biên lai thu số 0021172 ngày 07/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

[4].Về quyền kháng cáo: Chị Bùi Thị Lệ K có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (06/11/2019). Anh Võ Trương Phi H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

-TAND tỉnh Q
-VKSND huyện T
-Chi cục THADS huyện T
-Những người tham gia tố tụng
-Tư pháp xã B

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Công Min

